

Số: /QĐ-UBND

Tháp Mười, ngày tháng 11 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Báo cáo số 901/BC-TCKH ngày 01 tháng 11 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

- Tên dự án: Gia cố sạt lở bờ Tây kênh Cùng - bờ Bắc kênh Đứng
- Chủ đầu tư: Ban QLDA và Phát triển quỹ đất huyện Tháp Mười.
- Địa điểm xây dựng: Xã Thạnh Lợi, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.
- Ngày khởi công: 02/6/2021; ngày hoàn thành: 02/7/2021.
- Ngày bàn giao đưa vào sử dụng: 30/5/2022.

**Điều 2.** Kết quả đầu tư:

1. Nguồn vốn đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Tổng mức đầu tư dự án được duyệt	Giá trị phê duyệt quyết toán	Thực hiện	
			Đã thanh toán	Còn được thanh toán
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5=3-4</i>
Tổng số	634.889.000	588.049.000	588.049.000	0
Ngân sách Nhà nước: Thủy lợi phí	634.889.000	588.049.000	588.049.000	0

## 2. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	TMĐT của dự án được duyệt	Giá trị quyết toán
1	2	3
Tổng số	634.889.000	588.049.000
1. Bồi thường, hỗ trợ, TĐC	0	0
2. Xây dựng	480.674.000	488.659.000
3. Thiết bị	0	0
4. Quản lý dự án	15.651.000	14.228.000
5. Tư vấn đầu tư	90.589.000	82.081.000
6. Chi phí khác	17.742.000	5.416.000
7. Dự phòng	30.233.000	0

3. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

3.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

3.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

4. Giá trị tài sản hình thành qua đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Tên tài sản	Thuộc chủ đầu tư quản lý		Giao đơn vị khác quản lý	
	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
1	2	3	4	5
Tổng số	0	0	588.049.000	0
1. Tài sản dài hạn (tài sản cố định)	0	0	588.049.000	0
2. Tài sản ngắn hạn	0	0	0	0

5. Vật tư thiết bị tồn đọng: Không.

**Điều 3.** Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan

1. Trách nhiệm của chủ đầu tư:

1.1 Được phép tất toán nguồn và chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: đồng

Nguồn vốn	Số tiền	Ghi chú
Tổng số	588.049.000	
NS tỉnh hỗ trợ năm 2021: Thủy lợi phí	588.049.000	

1.2 Tổng các khoản công nợ tính đến ngày 19 tháng 9 năm 2022:

Tổng nợ phải thu: Không.

Tổng nợ phải trả: Không.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản:

Được phép ghi tăng tài sản:

*Đơn vị tính: đồng*

Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
UBND xã Thạnh Lợi	588.049.000	0

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan: Không.

4. Các nghiệp vụ thanh toán khác (nếu có): Không.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Nông nghiệp và PTNT huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Giám đốc Ban Quản lý dự án và Phát triển quỹ đất huyện và Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thạnh Lợi chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- Lưu VT, NC/XDCB.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN**  
**KT. CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**

**Đinh Công Phú**